

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 331/2021/HSST

Ngày: 22-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Kim Thành

Bà Trịnh Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 331/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc H; sinh năm 1966 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 15/18/74 đường L, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: lớp 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc B và bà Dương Thị L; có vợ và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 09-01-1991 Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 04 năm tù về các tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân” và “Trộm cắp tài sản của công dân”, ngày 10-10-1994 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”, ngày 25-5-1995 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân”, ngày 30-11-1996 Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phúc thẩm tổng hợp hình phạt 17 năm tù về các tội: “Cướp tài sản của công dân”; “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và “Gây rối trật tự công cộng”, tổng hợp với hình phạt của bản án số 107 ngày 25-5-1995 của Tòa án

nhân dân tỉnh Hà Nam, buộc chấp hành hình phạt chung là 20 năm; bị bắt, tạm giữ ngày 10-9-2021, chuyển tạm giam ngày 19-9-2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 10-9-2021, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực đường D5 khu công nghiệp H phường M thành phố N (đối diện công ty Thủy Bình) phát hiện Nguyễn Ngọc H đang đứng một mình cạnh xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 18B2 – 569.71 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, H đã vớt từ tay trái xuống đất 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng 6 x 7cm, tổ công tác đã thu giữ, mở kiểm tra bên trong có 28 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai là 28 gói Heroine mang đi bán để kiếm lời); thu giữ trong túi quần dài bên trái đang mặc của H số tiền 800.000 đồng (H khai là tiền của H) và 10 tờ giấy kẻ ôly nhỏ màu trắng trên bề mặt mỗi tờ đều có ghi dòng số 0393566 416 (H khai là số điện thoại của H để đưa cho người nghiện mua ma túy liên lạc với H khi cần mua ma túy). Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng ký hiệu H, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của H 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen; 01 xe mô tô biển kiểm soát 18B2 - 569.71 và 01 đăng ký xe xe mô tô mang tên Nguyễn Ngọc H (đều đã cũ).

Bản Kết luận giám định số 1218/GĐKTHS ngày 11-9-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 28 gói nhỏ màu trắng (được gói trong 01 túi nilông kích thước 6 x 7cm) trong phong bì niêm phong ký hiệu H gửi giám định đều là ma túy; loại ma túy: Heroine; tổng khối lượng mẫu H: 2,563 gam (hai phẩy năm trăm sáu mươi ba) gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc H khai: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 10-9-2021, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B2-569.71 đi một mình đến khu vực hồ An Trạch thành phố N gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 28 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng rồi cầm trên tay trái đi đến khu vực đường D5 khu công nghiệp Hòa Xá phường Mỹ Xá thành phố N (đoạn đối diện công ty Thủy Bình) mục đích nếu có khách hỏi mua thì H sẽ bán với giá 100.000 đồng/gói. H chưa kịp bán cho ai thì bị phát hiện bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 332/CT-VKSTPNĐ ngày 30-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Nguyễn Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận hành vi mua trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán hưởng lợi như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc H, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định số 1218/GĐKTHS ngày 11-9-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ ngày 10-9-2021, tại khu vực đường D5 khu công nghiệp H phường M thành phố N, Nguyễn Ngọc H đã có hành vi cất giấu 2,563 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất do nhà nước độc quyền quản lý, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm mục đích hưởng thu lợi bất chính, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều lần bị kết án (đã được xóa án tích). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy

cần pH áp dụng hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hành vi mua bán trái phép chất ma túy chưa thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: số ma túy sau khi giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 10 tờ giấy kẻ ô ly nhỏ màu trắng trên bề mặt mỗi tờ đều có ghi dòng số 0393566 416 là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; số tiền 800.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo là tài sản riêng của bị cáo, không pH là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18B2 - 569.71, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Ngọc Vương sinh năm 1977 (em trai bị cáo); trú tại tổ dân phố Phúc Trọng phường Mỹ Xá thành phố N là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 10-9-2021.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 1218/GĐKTHS và 10 tờ giấy kẻ ô ly nhỏ màu trắng trên bề mặt mỗi tờ đều có ghi dòng số 0393566416. Trả lại bị cáo số tiền 800.000 đồng, 01 điện thoại

di động Nokia màu đen; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Điện

